

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HS-ST
Ngày 18-10-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Minh Phương

Ông Cao Văn Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 18/10/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2022/TLST-HS ngày 06/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST-HS ngày 07/10/2022 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh ngày 02/5/1991 tại Hải Phòng. Đăng ký HKTT: Thôn 4, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; cư trú tại: Thôn 5, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H1, sinh năm 1956 và bà Bùi Thị Đ, sinh năm 1964; có vợ là Đỗ Thị L1, sinh năm 1999 và có 01 con sinh năm 2019; tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự, bị xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPHC ngày 09/11/2019 của Công an xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng, nộp phạt ngày 12/11/2019; tiền án: Không; nhân thân: Tại bản án số 20/2011/HS-ST ngày 11/5/2011 của Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" và Bản án số 65 ngày 31/10/2013 Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xử phạt 48 (bốn mươi tám) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" (đều đã được xóa án tích). Ngày 27/7/2022, bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã bị can số 15/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 10/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an

huyện K và bị tạm giữ từ ngày 27/7/2022 đến ngày 02/8/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Đồng Văn S, sinh năm 1955; địa chỉ cư trú: Thôn 5, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Ông Đồng Duy V, sinh năm 1962; địa chỉ cư trú: Thôn 5, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1974; địa chỉ cư trú: Thôn 3, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do ở gần nhà nhau, khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/9/2020, Trần Văn H, Đồng Duy V sinh năm 1962, Đồng Văn S sinh năm 1955 và Nguyễn Văn Đ1 sinh năm 1974 cùng trú tại xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng đến nhà anh Đồng Văn T sinh năm 1989, cư trú tại thôn 5, xã T, huyện K để bàn về việc tổ chức ăn liên hoan vào ngày hôm sau. Khi đến nơi, anh T không có ở nhà, thấy có bộ bài tú lơ khơ cũ để trên bàn nên cả nhóm thống nhất rủ nhau đánh bạc bằng hình thức "Đánh ù", được thua bằng tiền và cùng quy ước số tiền người thua phải trả từ 10.000 đồng, 20.000 đồng, 30.000 đồng tương ứng với người chơi về thứ hai, thứ ba, thứ tư phải trả tiền người về nhất trong mỗi ván bài. Người nào bị "Cháy" phải trả cho người về nhất 50.000 đồng. Người nào "Ừ" thì 03 người còn lại phải trả cho người được "Ừ" 100.000 đồng. Khi đánh bạc, H dùng 250.000 đồng, S dùng 550.000 đồng, Đ1 dùng 830.000 đồng, Văn dùng 1.200.000 đồng. Trước và trong khi đánh bạc, không bố trí người canh gác, không ai cho vay mượn hay cầm cố tài sản, không thu, chi tiền hồ. Cả nhóm đánh bạc liên tục đến 15 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang, lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ toàn bộ vật chứng gồm 2.830.000 đồng và 01 bộ bài tú lơ khơ sử dụng để đánh bạc.

Do H có 01 tiền sự, bị xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPHC ngày 09/11/2019 của Công an xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng, nộp phạt ngày 12/11/2019. Tính đến ngày 21/9/2020, H tiếp tục thực hiện hành vi "Đánh bạc", xác định chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K, thành phố Hải Phòng đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với H về tội "Đánh bạc". Quá trình điều tra, H bỏ trốn đến ngày 27/7/2022 bị Đoàn Biên phòng Bắc Sơn tại thành phố M, tỉnh Quảng Ninh thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Ninh bắt theo Quyết định truy nã bị can số 15/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 10/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K.

Về vật chứng: Thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ và 2.830.000 đồng tại chiếu bạc.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Trong vụ án này, Đồng Duy V, Đồng Văn S, Nguyễn Văn Đ1 cùng thực hiện hành vi "Đánh bạc" với H, tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhân thân đều chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi "Đánh bạc", "Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc". Do đó, Công an huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền. Anh Đồng Văn T không biết việc các đối tượng thực hiện hành vi "Đánh bạc" tại nhà anh do anh không có mặt ở nhà nên không bị xử lý.

Tại Bản cáo trạng số: 46/CT-VKSKT ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu và còn khai: Bị cáo làm lao động tự do, thu nhập không ổn định; bị cáo không thuộc hộ nghèo, cận nghèo, không thuộc diện gia đình chính sách nên không được hưởng chế độ trợ cấp tại địa phương phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Sau quá trình thẩm vấn, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt, xử lý vật chứng:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Văn H từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/7/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm lao động tự do, thu nhập không ổn định nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Tịch thu 2.830.000 đồng dùng đánh bạc để sung vào ngân sách Nhà nước.

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ.

Sau khi đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, tranh luận, bị cáo thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm Đồng Duy V, Đồng Văn S, Nguyễn Văn Đ1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, đều đã có lời khai đầy đủ, phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xác định, sự vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản vi phạm hành chính ngày 21/9/2020, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; các biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Từ khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/9/2020, tại nhà anh Đồng Văn T ở thôn 5, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng, bị cáo H cùng Đồng Duy V, Đồng Văn S, Nguyễn Văn Đ1 thực hiện hành vi "Đánh bạc" dưới hình thức "Đánh ù", được thua bằng tiền với tổng số tiền 2.830.000 đồng. Cả nhóm đánh bạc liên tục đến 15 giờ 15 phút cùng ngày bị Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang, lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ toàn bộ vật chứng. Từ khi bắt đầu "Đánh bạc" đến khi bị phát hiện, H dùng 250.000 đồng, S dùng 550.000 đồng, Đ1 dùng 830.000 đồng, Văn dùng 1.200.000 đồng để "Đánh bạc". Quá trình điều tra, xác định Văn, S, Đ1 cùng thực hiện hành vi "Đánh bạc" với H, tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, về nhân thân đều chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi "Đánh bạc", "Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc". Do đó, Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Văn, S, Đ1 theo thẩm quyền là phù hợp. Trần Văn H về nhân thân đã 02 lần bị xét xử về 02 tội khác, đều đã được xóa án tích và có 01 tiền sự do bị xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" ngày 09/11/2019, nộp phạt ngày 12/11/2019. Tính đến ngày 21/9/2020, H tiếp tục thực hiện hành vi "Đánh bạc", xác định chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính. Như vậy, hành vi "Đánh bạc" lần này của bị cáo H đã thỏa mãn cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án, về nhân thân đã 02 lần bị xét xử về 02 tội khác (đều đã được xóa án tích). Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền sự, bị xử phạt 1.500.000

đồng về hành vi "Đánh bạc" ngày 09/11/2019, nộp phạt ngày 12/11/2019. Tính đến ngày 21/9/2020, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi "Đánh bạc" cùng 03 người khác với tổng số tiền 2.830.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng), do đó chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính. Quá trình điều tra, bị cáo bỏ trốn đến ngày 27/7/2022 bị bắt theo Quyết định truy nã. Xác định, bị cáo là người không chịu tu dưỡng bản thân, không chấp hành pháp luật, nên cần xử phạt với mức hình phạt nghiêm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Từ những phân tích về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội mà còn gây tâm lý bức xúc trong nhân dân. Xác định loại hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy, cần bắt bị cáo phải tiếp tục cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, nguồn thu nào khác nên cho bị cáo được miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Số tiền 2.830.000 đồng bị cáo cùng 03 người khác sử dụng "Đánh bạc", cần tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7.2] 01 bộ bài tú lơ khơ là công cụ thực hiện hành vi "Đánh bạc", cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo:

Trần Văn H 12 (mười hai) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/7/2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 2.830.000^d (hai triệu, tám trăm ba mươi nghìn đồng) theo Ủy nhiệm chi lập ngày 17/10/2022 tại Kho bạc Nhà nước huyện K, thành phố Hải Phòng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm ông Văn, ông S, anh Đ1 có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7^a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời H thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K, HP;
- Công an huyện K + PV 06 HP;
- THA phạt tù + PC 10;
- Chi cục THADS huyện + Sở Tư pháp;
- UBND xã T, huyện K, HP;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Hoàng

